

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Dự án:

- Tên dự án: Khắc phục, xử lý hồ Đắc Tân.
- Địa điểm: Xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng;
- Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhóm C, cấp III.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đắc Nông.
- Mục tiêu đầu tư xây dựng: Khắc phục các hư hỏng của công trình do thiên tai, mưa lũ gây ra để bảo đảm an toàn trong quá trình khai thác, vận hành; an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân vùng hạ du khi có mưa, lũ; cấp nước tưới chủ động cho 15ha cà phê, tạo nguồn nước tưới chống hạn cho 05ha lúa và 35ha cà phê thuộc địa bàn xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, khai thác công trình
- Quyết định phê duyệt:
 - + Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Quyết định số 343/QĐ-SNNMT ngày 27/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt dự án Khắc phục, xử lý Hồ Đắc Tân;
 - + Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Quyết định số 247/QĐ-KTTL ngày 30/3/2026 của Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đắc Nông về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Khắc phục, xử lý Hồ Đắc Tân.

2. Phạm vi công việc của gói thầu.

2.1. Đập đất:

- Đỉnh đập: Bóc lớp đất phong hóa, đắp đất tôn cao đỉnh đập đến cao trình +472,42 m, chiều dài 89,51m; đoạn vượt nối với đường quản lý, vận hành dài 15,84 m, đắp đất tôn cao đến cao trình +472,91m. Mặt đập gia cố bê tông xi măng đá 1x2 cm mác 250, dày 16 cm, rộng 4,60 m, cách khoảng 5,0 m bố trí 01 khe lún, bên dưới đệm lớp cấp phối đá dăm dày 12 cm, chiều dài 105,35 m; hai bên bố trí gờ chắn bánh xe bằng BTCT đá 1x2 cm mác 250 cao 0,2 m, khe thoát nước đỉnh đập (trong đó, gờ chắn bánh xe phía thượng lưu dài 97,79 m; gờ chắn bánh xe phía hạ lưu dài 53,16 m, còn lại bố trí 16 cọc tiêu).
- Thân đập: Tại vị trí K0+098,18, bố trí 01 cống tiêu nước qua thân đập theo hướng tiêu thoát nước vào hồ, kết cấu BTCT đá 1x2 cm mác 250 và bê tông đá 1x2 cm mác 200, mặt cắt ngang hình chữ nhật, khẩu độ BxH = (1,2 x 0,8) m, chiều dài thân 5,2 m; sân sau hạ lưu cống gia cố bê tông đá 1x2 cm mác 200 và đá hộc xếp rọ, tổng chiều dài 13,6 m.

- Mái thượng lưu: Bóc lớp đất phong hóa, đắp đất áp trúc đạt hệ số mái $m = 2,5$. Phần mái giáp đỉnh đập gia cố BTCT đá 1x2 cm mác 250 dày 10,0 cm, bên dưới lót vữa xi măng mác 75, chiều dài 97,79 m, chiều rộng theo mái nghiêng 1,4 m; phần mái kế tiếp gia cố tấm BTCT đá 1x2 cm mác 250 dày 10,0 cm, kích thước (3,0 x 3,0) m, bên dưới lót vữa xi măng mác 75 với tổng diện tích 925,8 m². Bố trí bậc tam cấp rộng 1,0m bằng bê tông đá 1x2 cm mác 250. Tại chân mái và biên ngoài mái bố trí tường bê tông trọng lực đá 1x2 cm mác 250 sử dụng làm chân khay, bên ngoài xếp đá hộc dày 40,0 cm, tổng chiều dài 75,56 m.

- Mái hạ lưu: Bóc lớp đất phong hóa, đắp đất áp trúc đạt hệ số mái $m = 2,5$. Phần mái giáp đỉnh đập gia cố BTCT đá 1x2 cm mác 250 dày 10 cm, bên dưới lót vữa xi măng mác 75, chiều dài 53,16 m, chiều rộng theo mái nghiêng 1,4 m; phần mái kế tiếp phủ đất màu trồng cỏ trong khung chia ô (3,0 x 3,0) m; phần mái từ cao trình +462,56 m đến +460,70 m lát đá hộc dày 25 cm. Tại cao trình +467,63 m, bố trí rãnh thu nước BTCT đá 1x2 cm mác 200, kích thước (0,40 x 0,4) m, dài 42,62 m, và cơ hạ lưu rộng 2,36 m. Tại cao trình +462,00 m, bố trí cơ rộng 2,15 m. Bố trí bậc tam cấp rộng 1,0 m bằng bê tông đá 1x2 cm mác 250. Tại chân mái và biên ngoài mái, bố trí rãnh thu nước BTCT đá 1x2 cm mác 200, kích thước (0,6 x 0,6) m, tổng chiều dài 156,76 m.

2.2. Tràn giếng kết hợp cống lấy nước:

- Nâng tường 02 bên cửa vào cống lấy nước lên 0,7 m, chiều dài 2,1 m bằng bê tông đá 1x2 cm mác 250.

- Sửa chữa: lan can cầu công tác.

- Khôi phục lại đoạn kênh dẫn cửa ra hạ lưu tràn giếng kết hợp cống lấy nước hiện bị gãy, sập hoàn toàn bằng việc bố trí mới 02 bể tiêu năng giật cấp rộng 2,0 m, kết cấu BTCT đá 1x2 mác 200. Bể tiêu năng số 1, dài 6,5 m, chiều cao từ 2,7 m đến 4,04 m, cao trình đáy +458,00 m; bể tiêu năng số 2, dài 5,0 m, chiều cao từ 2,3 m đến 4,2 m, cao trình đáy +456,50 m. Hạ lưu bể tiêu năng số 2, gia cố 01 lớp rọ đá dày 1,0m, dài 4,0 m.

2.3. Đường quản lý vận hành:

- Gia cố tuyến đường quản lý vận hành hiện hữu dài 158,7 m bằng bê tông xi măng đá 1x2 cm mác 250, dày 16 cm, rộng 3,0 m, cách khoảng 5,0 m bố trí 01 khe co và 40,0 m bố 01 khe giãn, bên dưới đệm lớp cấp phối đá dăm dày 12 cm; lề 02 bên rộng 0,5 m đắp đất đầm chặt; bố trí rãnh thoát nước dọc 02 bên, kết cấu bằng đất, mặt cắt hình thang, rộng 0,3 m, cao 0,3 m, hệ số mái $m = 1,0$.

Phần mái ta luy dương bên hữu, gia cố tường chắn đất bằng bê tông đá 1x2 cm mác 200 với chiều dài 71,84 m.

4. Biện pháp dẫn dòng thi công:

- Đắp tuyến đê quây để thi công phần mái thượng lưu đập, chiều dài 38,71 m, chiều rộng 3,0 m, cao trình +465,00 m.

- Lắp đặt đoạn ống bê tông ly tâm đúc sẵn, đường kính 0,8 m, dài 12,0 m để dẫn nước qua đê quây, cấp vào tràn giếng kết hợp cống lấy nước.

3. Thời hạn hoàn thành.

Thời gian hoàn thành gói thầu dự kiến là: 250 ngày (*Hai trăm năm mươi ngày*)

Thời gian trên tính từ ngày có lệnh khởi công đến ngày hoàn thành thi công xây dựng.

Thời gian trên đã bao gồm thời gian nghỉ do mưa, nghỉ lễ và nghỉ tết.

Thời gian trên không bao gồm điều kiện bất khả kháng gây ra: Bão, lũ, lốc, động đất, hỏa hoạn, ...

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nhà thầu phải lập bảng tiến độ thực hiện thi công phù hợp với điều kiện hiện trạng, tiến độ thực hiện thi công theo thời gian dự kiến đảm bảo hoàn thành công trình trước 31/12/2026 để đảm bảo phù hợp với thời gian dự án được phê duyệt.

Đối với mái thượng lưu của hạng mục Đập đất (phần khối lượng bị ảnh hưởng bởi mực nước lòng hồ, thực hiện tích nước phục vụ sản xuất) yêu cầu tiến độ thi công phải đảm bảo ngày 30/7/2026 có thể tích nước để phục vụ sản xuất.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Các tiêu chuẩn kỹ thuật:

+ TCVN 4055-2012: Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;

+ TCVN 4087-2012: Sử dụng máy xây dựng. Yêu cầu chung;

+ TCVN 4252-2012: Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công;

+ TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản;

+ TCVN 5638-1991: Đánh giá chất lượng xây lắp. Nguyên tắc cơ bản;

+ TCVN 5640-1991: Bàn giao công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản;

- + TCVN 9259-2012: Dung sai trong xây dựng công trình;
- + TCVN 4447-2012: Công tác đất. Thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 9361-2012: Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 4453-1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối. Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 8828-2011: Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên;
- + TCVN 9343-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì;
- + TCVN 5017-2010: Hàn và các quá trình liên quan;
- + TCVN 8790-2011: Sơn bảo vệ kết cấu thép - Quy trình thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 4085-2025: Thi công kết cấu khối xây – yêu cầu kỹ thuật;
- + TCVN 4516-1988: Hoàn thiện mặt bằng xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 5674-1992: Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.

Nhà thầu bắt buộc phải tuân thủ đúng theo các quy định về quản lý chất lượng theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các tiêu chuẩn đã quy định cho công trình này. Nhà thầu phải nêu cụ thể các tiêu chuẩn quy phạm sẽ áp dụng để thực hiện gói thầu này.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

2.1. Sơ đồ tổ chức thi công:

- Vẽ và thuyết minh chi tiết việc bố trí các khu vực tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị thi công phù hợp với hiện trạng thực tế của gói thầu;
- Thuyết minh biện pháp thi công cho từng hạng mục, từng khu vực một cách logic phù hợp với tiến độ và điều kiện thực tế hiện trường gói thầu;
- Thuyết minh chi tiết việc bố trí cấp điện, cấp nước phục vụ thi công và sinh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường, đồng thời phải nêu giải pháp dự phòng;
- Thuyết minh biện pháp vận chuyển, nêu rõ vị trí đổ thải vật liệu, phế thải... theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và phù hợp với điều kiện thực tế của gói thầu;
- Thuyết minh chi tiết biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (cho người và phương tiện) trong quá trình thi công;
- Thuyết minh chi tiết biện pháp phòng chống cháy nổ trong khu vực công trường;
- Thuyết minh chi tiết biện pháp đảm bảo an ninh trật tự khu vực công trường và vùng lân cận;
- Thuyết minh chi tiết biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong khu vực

công trường và vùng lân cận trong thời gia thi công;

2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý thi công:

Về sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Doanh nghiệp: Trong đó thể hiện mối liên hệ giữa Doanh nghiệp với Ban chỉ huy công trường (chỉ huy trưởng công trường, bộ phận phụ trách kỹ thuật với các tổ /đội thi công...) kèm theo thuyết minh nêu rõ quyền hạn, trách nhiệm của các vị trí chủ chốt như: Chỉ huy trưởng công trường, phụ trách kỹ thuật, đội trưởng, tổ thi công. Kế toán, kế hoạch vật tư, ...

2.3. Thuyết minh về các giải pháp thi công chính:

Nhà thầu phải nêu đầy đủ các nội dung sau:

2.3.1. Công tác chuẩn bị khởi công:

- Thuyết minh chi tiết công tác chuẩn bị khởi công đúng quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện của gói thầu này;
- Nêu rõ quy định và việc áp dụng biểu mẫu hồ sơ quản lý chất lượng theo quy định hiện hành và cụ thể đối với gói thầu này;
- Thuyết minh chi tiết công tác chuẩn bị mặt bằng, tập kết vật tư, vật liệu đến hiện trường;
- Thuyết minh chi tiết công tác huy động nhân lực, thiết bị thi công đến hiện trường.

2.3.2. Giải pháp kỹ thuật thi công:

Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ giải pháp kỹ thuật của toàn bộ các nội dung công tác chính, cụ thể như sau:

- Công tác tiếp nhận, bố trí mặt bằng tổng thể công trường (phải có bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể và thuyết minh cụ thể phù hợp).
- Công tác thi công chi tiết cho các hạng mục chính. Kèm theo nêu rõ kế hoạch tiến độ thi công các hạng mục chính của công trình phù hợp với điều kiện khí hậu tại địa điểm thi công xây dựng công trình.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư (kèm theo các tiêu chuẩn và phương pháp thử):

- Khi lập hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải lập danh mục các vật tư, vật liệu, thiết bị dự kiến được sử dụng cho gói thầu, trong đó phải nêu chủng loại, nguồn gốc xuất xứ.
- Toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng: Chủng loại, nguồn gốc, chất lượng rõ ràng, chỉ được đưa vào công trình sau khi có sự chấp thuận/nghiệm thu của tư vấn giám sát, mọi vật tư, vật liệu, thiết bị không được tư vấn giám sát chấp thuận phải chuyển khỏi phạm vi công trường;
- Những nguồn cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị sẽ không được thay đổi nếu không có sự chấp thuận của Chủ đầu tư;
- Các vật liệu, thiết bị: Nhà thầu phải lấy mẫu và kiểm tra thí nghiệm đầu vào theo quy định hiện hành;
- Đối với cát, đá dăm, thép, xi măng, sắt thép... Nhà thầu phải chỉ rõ nguồn

cung cấp, bãi trữ phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường. Trong quá trình thực hiện phải cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan như phiếu xuất xưởng, các chứng chỉ hợp quy, hợp chuẩn của nhà sản xuất.

- Đối với thiết bị lắp đặt phải đảm bảo đúng chủng loại, nguồn gốc, chất lượng rõ ràng có nhà kho lưu trữ phù hợp. Trong quá trình thực hiện phải cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan như phiếu xuất xưởng, các chứng chỉ hợp quy, hợp chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu phải có bảng chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị chính dùng cho gói thầu theo yêu cầu tại bảng danh mục vật tư yêu cầu nhà thầu phải tuân theo.

- Trong trường hợp Chủ đầu tư hoặc Tư vấn giám sát phát hiện vật tư - thiết bị đưa vào công trình không đảm bảo quy cách chất lượng, không đúng nguồn cung cấp đã báo cáo với Chủ đầu tư thì nhà thầu bị coi là vi phạm hợp đồng. Mỗi lần vi phạm nhà thầu phải đưa ngay số vật tư - thiết bị đó ra khỏi công trường. Nếu vi phạm đến 3 lần, Chủ đầu tư có quyền hủy bỏ hợp đồng với nhà thầu.

- Trình tự thi công, lắp đặt và vận hành thử nghiệm, an toàn các vật tư, thiết bị của công trình tuân thủ theo đúng tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành theo quy định. Ngoài ra còn phải tuân thủ các quy trình thi công, lắp đặt vận hành thử nghiệm của nhà sản xuất.

BẢNG DANH MỤC VẬT TƯ YÊU CẦU NHÀ THẦU PHẢI TUÂN THỦ

Số TT	Tên vật tư + Tiêu chí	Đơn vị	Yêu cầu
01	Cát vàng	m ³	
	- Cơ sở khai thác		(Nêu rõ tên cơ sở khai thác trong hồ sơ dự thầu)
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 7570:2006
02	Đá dăm		
	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản		- Cỡ hạt 1 đến 2mm; V _{xốp} =1.200kg/m ³
	a) Đá dăm 1x2, 2x4	m ³	
	- Cơ sở khai thác		(Nêu rõ tên cơ sở khai thác trong hồ sơ dự thầu)
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 7570:2006
	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản		- Kích thước cốt liệu 1x2cm, 2x4
	b) Đá dăm 4x6	m ³	
	- Cơ sở khai thác		(Nêu rõ tên cơ sở khai thác trong hồ sơ dự thầu)

Số TT	Tên vật tư + Tiêu chí	Đơn vị	Yêu cầu
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 7570:2006
03	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản Thép tròn D<10mm	kg	- Kích thước cốt liệu 4x6cm.
	- Thương hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu tương tự Hòa Phát, Việt Nhật)
	- Mã hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu)
	- Nước sản xuất		- Việt Nam – Liên doanh
	- Tiêu chuẩn QLCL		- ISO 9001-2015
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 1651:2018
04	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản Thép tròn D>=10mm		- Carbon thấp; cán nóng. Thép tròn có $R_a = 2.100\text{kg/cm}^2$; tương đương thép công ty thép Miền Nam.
	- Thương hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu tương tự Hòa Phát, Việt Nhật)
	- Mã hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu)
	- Nước sản xuất		- Việt Nam – Liên doanh
	- Tiêu chuẩn QLCL		- ISO 9001-2015
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 1651:2018
05	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản Thép hình, thép hộp		- Carbon thấp; cán nóng. Thép có $R_a=2.700\text{kg/cm}^2$; tương đương thép công ty thép Miền Nam.
	- Thương hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu tương tự Hòa Phát, Việt Nhật)
	- Mã hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu)
	- Nước sản xuất		- Việt Nam – Liên doanh
	- Tiêu chuẩn QLCL		- ISO 9001-2015
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 7571:2019
06	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản Xi măng	kg	tương đương thép công ty thép Miền Nam.

Số TT	Tên vật tư + Tiêu chí	Đơn vị	Yêu cầu
	- Thương hiệu		(Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu; tương tự như xi măng Hà Tiên)
	- Nước sản xuất		- Việt Nam
	- Tiêu chuẩn QLCL		- ISO 9001-2015
	- Tiêu chuẩn sản phẩm		- TCVN 6260:2020
	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản		- Xi măng PCB40
07	Cây chống (nếu là gỗ)	cây	
	- Cơ sở sản xuất		(Nêu rõ tên cơ sở SX trong HSDT)
	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản		- Gỗ nhóm V-VI; đường kính thân D100mm
08	Các vật tư khác		Căn cứ theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu phải tuân thủ trình tự thi công lắp đặt từng hạng mục công việc của công trình phù hợp với thiết kế Bản vẽ thi công, bảo đảm an toàn trong quá trình thi công xây lắp công trình.

Trình tự thi công do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo thông tin không chồng chéo và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật của từng nội dung công tác, hạng mục công trình. Biện pháp thi công phải phù hợp, logic với tiến độ thi công và biểu đồ nhân lực, thiết bị và biểu đồ cung ứng vật tư.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm an toàn:

Nhà thầu phải thuyết minh cụ thể việc thi công lắp đặt toàn bộ các thiết bị vào công trình, cụ thể:

- Thi công các hạng mục công trình theo qui định trong hồ sơ thiết kế.
- Đảm bảo nguồn điện, nước phục vụ thi công và không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.
- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi biện pháp an toàn và tai nạn lao động xảy ra (nếu có) trong giai đoạn chuẩn bị và thi công cho đến khi nghiệm thu bàn giao công trình.
- Nhà thầu phải đảm bảo sự điều phối chung về tiến độ của các hạng mục trong công trình. Thông báo kịp thời cho bên mời thầu những vướng mắc để cùng giải quyết.
- Lỗi ra vào công trường thể hiện trong bản vẽ thi công. Nhà thầu có trách nhiệm xin phép các lỗi ra vào tạm vv... và giữ gìn đường đi lối lại luôn luôn an toàn và sạch sẽ.
- Đối với các hạng mục công tác cần thử nghiệm trước khi đưa vào vận hành chính thức nhà thầu phải lập kế hoạch vận hành chạy thử tĩnh, không tải

đảm bảo an toàn trước khi đưa vào nghiệm thu bàn giao công trình theo quy định.

- Hệ thống điện nhà thầu phải có thuyết minh hợp lý khả thi và phù hợp với pháp luật chuyên ngành: thử nghiệm, chạy thử đảm bảo an toàn trước khi tiến hành công tác nghiệm thu.

6. Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ:

Nhà thầu phải trình bày biện pháp phòng chống và xử lý cháy nổ trên công trường: Lán trại, kho chứa vật liệu, nhiên liệu, thiết bị máy thi công... nếu rõ biện pháp xử lý khi có sự cố cháy nổ trên công trình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế gói thầu này.

7. Yêu cầu vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải trình bày đầy đủ, chi tiết biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường đối với việc thi công cụ thể từng nội dung công tác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của gói thầu này. Những biện pháp phòng ngừa gồm nhưng không hạn chế ở những biện pháp sau:

- Chuẩn bị phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường

- Nghiêm cấm việc làm ảnh hưởng đến cây cối hoặc phá hoại cây cối, hệ thực vật xung quanh công trường.

- Thực hiện đổ đất đúng nơi quy định, hạn chế mức thấp nhất việc tập kết vật liệu tại công trường gây cản trở hoạt động của chính nhà thầu khác trên công trường.

- Có biện pháp giảm thiểu khí thải hay khói của các thiết bị và các hoạt động khác trên công trường.

- Hạn chế đến mức thấp nhất việc gây chấn động, tiếng ồn ảnh hưởng đến môi trường làm việc xung quanh.

Nếu các biện pháp của nhà thầu chưa thích hợp hoặc chưa đạt hiệu quả như yêu cầu, bên mời thầu sẽ đưa ra các biện pháp và yêu cầu nhà thầu thực hiện các biện pháp phòng ngừa đó bằng kinh phí của nhà thầu

Công trường phải được che chắn chống bụi và vật rơi từ trên cao, chống ồn và rung động quá mức TCXDVN 175:2005, phòng chống cháy nổ trong qua trình thi công QCVN 06:2021/BXD.

Nhà thầu phải tự lo chỗ ở, lán trại tạm cho công nhân bên ngoài công trường.

Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực công trường và lân cận, phải tuân theo những quy định an toàn của Nhà nước và Địa phương nơi thi công. Phải chấp hành quy định đăng ký tạm trú tạm vắng cho Chính quyền đại phương sở tại.

Nhà thầu phải tuân theo những biện pháp vệ sinh an toàn lao động và những chi tiết về những tiêu chuẩn và pháp quy do cơ quan có thẩm quyền ban bố về việc này.

Nhà thầu phải theo địa điểm Chủ đầu tư chỉ định tự lo chuẩn bị thiết bị vệ sinh, sau khi hoàn thành công trình phải cho làm vệ sinh tẩy uế khôi phục lại nguyên trạng.

Nhà thầu phải thường xuyên giữ vệ sinh sạch sẽ trên công trường, tất cả các vật liệu thải cùng phế thải vệ sinh công trình phải tập kết ở vị trí quy định và đưa ngay ra khỏi công trình trong từng ngày.

Trong thời gian thi công nhà thầu phải thường xuyên chú ý tuân thủ những quy định pháp quy gây thiệt hại cho môi trường công cộng do cơ quan có thẩm quyền ban hành (bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy định phòng chống ô nhiễm không khí, quản chế tiếng ồn, phòng chống ô nhiễm nước, xử lý phế thải và những chi tiết thi hành của nó) nếu vi phạm quy định sẽ dẫn tới bị phạt hoặc chịu trách nhiệm về bồi thường, tất cả do nhà thầu chịu trách nhiệm và không liên quan tới Chủ đầu tư.

Tất cả cán bộ công nhân của nhà thầu trong khi thừa hành công tác phải giữ vệ sinh, gọn gàng ngăn nắp trên hiện trường, những vật liệu công cụ và vật liệu phế thải không được tùy tiện vứt bừa bãi mà phải bỏ vào thùng rác...

Kết thúc công trình: Trước khi kết thúc công trình Nhà thầu phải có trách nhiệm thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm, sửa chữa những chỗ hư hỏng của đường xá, vỉa hè, cống rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, nhà công trình xung quanh ... do quá trình thi công gây ra theo đúng thỏa thuận ban đầu hoặc theo quy định của Nhà nước.

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

Công trường xây dựng phải thực hiện những quy định về vệ sinh và an toàn lao động theo Thông tư 04/2017/TT-BXD, an toàn điện theo QCVN 01:2020/BCT.

Nhà thầu phải trình bày đầy đủ, chi tiết biện pháp đảm bảo an toàn lao động đối với việc thi công cụ thể của từng nội dung công tác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của gói thầu này. Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công cho người, thiết bị/công trình lân cận.

Trong thời gian thi công nhà thầu phải cấm cờ đỏ ở những địa điểm rõ ràng để cảnh giới, ban đêm thấp treo đèn đỏ hoặc đèn báo hiệu, và những thiết bị an toàn chiếu sáng ở những nơi chuẩn bị làm việc vào ban đêm, và phải tính sẵn trước đề phòng cho sự an toàn của nhân viên gần công trường và tài sản của công cũng như của tư đều phải phòng bị trước.

Tất cả các máy móc, thiết bị trước khi đưa vào công trường phải có chứng nhận kiểm định an toàn và đảm bảo chất lượng của các cơ quan có tư cách pháp nhân cấp. Trong thời gian sử dụng nếu giấy phép hết hạn hoặc thiết bị có dấu hiệu mất an toàn đề nghị Nhà thầu mời giám định viên đến xem xét, kiểm tra và cho kết luận.

Đối với những thiết bị điện, cơ giới và những hệ thống an toàn công việc trên cao, nhà thầu phải thường xuyên cử nhân viên giám sát an toàn chuyên

trách đủ tiêu chuẩn để kiểm tra và bảo dưỡng, tất cả những ghi chép phải được giữ lại để chuẩn bị cho việc Chủ đầu tư kiểm tra.

Tất cả nhân viên tham gia công trình, phải theo quy định đội mũ an toàn, đeo thẻ nhận dạng, nhân viên thi công trong hiện trường phải có đủ tư trang bảo hộ, khi tiến hành công việc trên cao phải đeo dây an toàn. Tất cả nhân viên thi công trong hiện trường không được hút thuốc lá trong giờ làm việc (Chỉ được hút trong giờ giải lao ở nơi quy định), không được uống bia, rượu, không được chơi cờ bạc dưới bất kỳ hình thức nào, không được chứa chấp các tệ nạn xã hội.

Chủ đầu tư có quyền kiểm tra định kỳ hoặc không định kỳ về an toàn thi công và vệ sinh của nhà thầu, nếu có vi phạm những quy định có liên quan, ngoài xử lý theo quy định và thông báo thời hạn cho nhà thầu sửa đổi, nếu nhà thầu vẫn chưa sửa hoặc chưa phù hợp với yêu cầu thì phải tiếp tục cho đến khi được cải thiện, nếu như tình tiết nghiêm trọng hơn Chủ đầu tư có quyền ra lệnh ngừng việc để cải thiện, tất cả hậu quả và trách nhiệm đó do nhà thầu đảm nhiệm.

- Trách nhiệm về an toàn lao động của Nhà thầu:

Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công nhằm đảm bảo cho người, thiết bị, vật tư và các công trình lân cận.

Nhà thầu có trách nhiệm huấn luyện, trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện an toàn lao động cho người lao động, nhân viên của mình, thường xuyên chỉ đạo và giám sát về an toàn lao động trong quá trình thi công, phải tuân theo đúng quy chuẩn kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng QCVN 18: 2014/BXD.

Nếu có xảy ra tai nạn lao động Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Xử lý tai nạn lao động:

Trong thời gian thi công công trình nếu xảy ra tai nạn hoặc thương vong nhà thầu phải báo cáo ngay cho nhà chức trách địa phương, Chủ đầu tư, và lập bản báo cáo trong vòng 24 giờ sau khi xảy ra sự việc nộp cho Chủ đầu tư, tự lo giải quyết mọi hậu quả mà không được hưởng bất cứ chi phí nào thêm...

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Nhà thầu phải thuyết minh chi tiết, logic và phù hợp với biện pháp, tiến độ thi công và điều kiện thực tế huy động nhân lực, thiết bị thi công đến hiện trường trước, trong và sau khi thi công các hạng mục công trình.

- Đối với máy móc thiết bị xây dựng công trình: Phải đáp ứng đủ số lượng máy móc thiết bị thi công chủ yếu quy định tại E-HSMT và phù hợp với yêu cầu tổ chức thi công công trình.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:

10.1. Tiếp nhận mặt bằng công trình:

Nhà thầu phải thuyết minh công tác tiếp nhận mặt bằng công trình, trong đó phải thể hiện được:

- Việc tiếp nhận mặt bằng công trình, phạm vi thi công:

- Công tác phối hợp/liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công;
- Đăng ký tạm trú cho đội ngũ cán bộ, công nhân.

10.2. Biển báo, hàng rào thi công:

Thuyết minh chi tiết, cụ thể giải pháp bao che, biển báo hiệu, phân chia làn đường tại những khu vực thi công đảm bảo hợp lý, an toàn (cho con người, công trình/thiết bị lân cận), thuận lợi cho giao thông qua lại phù hợp với hiện trạng thực tế công trường.

10.3. Các công trình tạm:

Vẽ và thuyết minh cụ thể các công trình tạm bố trí ở mặt bằng thi công (như kho chứa vật tư, bãi tập kết thiết bị thi công...); Bãi chứa vật liệu được bố trí phù hợp với tiến độ thi công mức độ cung ứng vật tư, vật liệu, thiết bị...phù hợp với điều kiện cụ thể của gói thầu; Hệ thống điện nước phục vụ thi công và sinh hoạt...

Thuyết minh cụ thể giải pháp cấp nước, cấp điện thi công và sinh hoạt đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế gói thầu.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

Nhà thầu phải nêu rõ các quy định của pháp luật hiện hành về công tác bảo đảm chất lượng liên quan đến gói thầu, phải lập biểu danh mục vật tư, vật liệu sẽ được đưa vào công trình với đầy đủ các thông tin. Trong đó số lượng các loại vật tư, vật liệu và các thông tin về vật tư, vật liệu phải nêu rõ nguồn hợp lý. Biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu xây dựng: Nhà thầu phải nêu rõ quy trình và biện pháp sẽ được áp dụng để kiểm soát chất lượng vật liệu xây dựng trước khi đưa vào sử dụng như (lấy mẫu thí nghiệm, kiểm soát về chứng chỉ xuất xưởng, số lô, ...) Giải pháp xử lý vật liệu không phù hợp với yêu cầu: Nhà thầu phải nêu rõ cam kết về việc xử lý nghiêm khắc các vật liệu không phù hợp với yêu cầu của HSMT. Triển khai đồng bộ các công việc theo yêu cầu kỹ thuật của chủ đầu tư. Quy trình nghiệm thu công việc xây dựng từng hạng mục công trình để chuyển bước thi công phù hợp với quy định hiện hành.

Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật gồm chỉ huy công trình và giám sát kỹ thuật có năng lực, có trách nhiệm thường xuyên giám sát kỹ thuật trong suốt quá trình thi công. Kiểm tra chất lượng thi công tại hiện trường, hàng ngày đều phải ghi vào sổ nhật ký công trường và được xác nhận của Giám sát kỹ thuật Chủ đầu tư.

Nhà thầu bằng kinh phí và năng lực của mình phải tổ chức tại hiện trường một bộ phận thí nghiệm, để kiểm tra và đánh giá chất lượng thi công của mình. Trường hợp phải thuê thì phải do tổ chức có đầy đủ tư cách pháp nhân thực hiện.

12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu:

Nhà thầu phải thu xếp địa điểm làm việc tại công trường; các trang thiết bị, dụng cụ làm việc và bảo hộ lao động theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho nhân viên của Chủ đầu tư và tư vấn giám sát của Chủ đầu tư làm việc thường xuyên tại hiện trường.

Nhà thầu phải tự xin thủ tục cấp giấy phép lưu thông xe, phương tiện thi công đi lại trong thành phố, nếu không có nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm.

Ban Chỉ huy công trường phải trực thường xuyên tại công trường, chịu trách nhiệm thực hiện bản Hợp đồng này. Nhà thầu gửi bản danh sách cán bộ, nhân viên của công trường cho Chủ đầu tư để theo dõi, nếu có thay đổi phải hội ý và xin ý kiến với Chủ đầu tư trước đó 5 ngày. Người lãnh đạo cấp Công ty của nhà thầu phải mỗi tuần trên 2 lần tới tham dự cuộc họp bàn bạc trên hiện trường.

Khi nhân viên thi công cần thiết tạm trú trên hiện trường, phải tuân thủ theo thủ tục đăng ký tạm trú của luật pháp Việt Nam, trong công trường không được uống rượu, tổ chức đánh cờ bạc, gây sự đánh lộn, trộm cắp và có những hành vi bất lương khác, nếu có vi phạm, ngoài việc chịu trách nhiệm trước pháp luật, nhà thầu phải lập tức đuổi người vi phạm khỏi công trường.

Trách nhiệm quản lý mặt bằng công trường của Nhà thầu, không được ảnh hưởng đến hoạt động của các công trình lân cận.

Giới hạn mặt bằng công trường được thể hiện trong bản vẽ kèm theo hồ sơ mời thầu. Trong suốt quá trình Thi công xây dựng Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc quản lý mặt bằng công trường. Việc quản lý mặt bằng công trường phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

Không được xảy ra các yếu tố độc hại như bụi, hơi khí độc, tiếng ồn, thải nước, bùn rác, vật liệu phế thải, đất cát ra các khu vực xung quanh công trình.

Nhà thầu phải bố trí rửa xe trước khi xe ra khỏi công trường.

Không gây nguy hiểm cho dân cư xung quanh công trường.

Không gây lún, sụt, đổ nhà cửa công trình và hệ thống kỹ thuật hạ tầng liền kề.

Không để gây ra sự cố cháy nổ.

Trước khi khởi công công trình Nhà thầu phải thực hiện các công việc sau:

Chuẩn bị mặt bằng thi công công trình theo đúng quy định.

Hoàn thành việc che chắn và biển báo.

Khi kết thúc công trình xây dựng và trước khi bàn giao công trình Nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm (nếu có) sửa chữa hay đền bù những chỗ hư hỏng của đường sá, vỉa hè, cống rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, nhà và công trình xung quanh do quá trình thi công gây nên.

Trách nhiệm không làm ảnh hưởng và thiệt hại đến các công trình, nhà dân xung quanh công trường thi công.

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bảo đảm thi công không làm ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của các công trình hiện hữu xung quanh, kết cấu công trình mới được xây dựng xong. Nếu có sự cố xảy ra trong quá trình thi công và cả trong thời gian bảo hành công trình, nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm giải quyết và chi phí bồi thường theo quy định.

Khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ra lệnh ngừng thi công toàn bộ công trình do Nhà thầu vi phạm về an toàn cho các công trình kế cận, kết cấu

công trình vừa mới xây dựng xong thì Nhà thầu không được yêu cầu Chủ đầu tư gia hạn thêm thời gian thi công và tự chịu trách nhiệm thanh toán các thiệt hại.

Việc thuê các công trình tạm phục vụ thi công như lễ đường... do Nhà thầu tự lo về thủ tục và chịu mọi chi phí (Mọi chi phí về công trình tạm phục vụ thi công đã được tính trong giá dự thầu).

Nhà thầu không được sai phạm về các vấn đề nêu trên dẫn đến khiếu nại, kiện tụng từ phía người bị hại. Nếu có xảy ra tình trạng đó Nhà thầu phải chịu trách nhiệm giải quyết đền bù. Nếu Nhà thầu không giải quyết đền bù thỏa đáng thì Chủ đầu tư được quyền lấy từ khoản tiền thanh toán cho Nhà thầu để đền bù cho người bị thiệt hại và Nhà thầu không được nêu lên bất cứ khiếu nại nào.

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm 01 tập bản vẽ được Scan kèm theo